

Số: 20/2019/QĐST-HNGĐ

*Na Hang, ngày 11 tháng 7 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Minh H, sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố KP, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh TQ; Chỗ ở: Tổ 04, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh TQ.

- Bị đơn: Anh Ma Doãn G, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ dân phố KP, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh TQ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2019,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Minh H và anh Ma Doãn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Trần Minh H và anh Ma Doãn G. Anh Ma Doãn G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Ma Doãn Tùng L, sinh ngày 06/8/2014. Chị Trần Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh G.

Chị Trần Minh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản chung: Chị Trần Minh H và anh Ma Doãn G cùng xác định không có tài sản chung gì, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Minh H và anh Ma Doãn G cùng xác định không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Minh H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Minh H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai

thu số: 0005992 ngày 12/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NH, tỉnh TQ. Chị Trần Minh H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND thị trấn NH;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Ngọc Thúc**